CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN QUẢN LÝ QUỸ SSI

**Phụ lục XXIV: Báo cáo về thay đổi Giá trị tài sản ròng**
**Appendix XXIV: Report on change of Net Asset Value**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Issued in association with Circular No. 98/2020/TT-BTC dated 16 November 2020 of the Minister of Finance)

## BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG
## REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE

1. **Công ty Quản lý quỹ:** **Công ty TNHH Quản lý quỹ SSI**
   Fund Management Company: SSI Asset Management Company Limited
2. **Ngân hàng giám sát:** **Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Hà Thành**
   Supervisory Bank: Bank for Investment and Development of Vietnam - Hathanh branch
3. **Tên Quỹ:** **QUỸ ETF SSIAM VNX50**
   Fund name: SSIAM VNX50 ETF
4. **Kỳ báo cáo:** **17/11/2026**
   Reporting period: 17/11/2026
5. **Ngày lập báo cáo:** **18/11/2026**
   Reporting date: 18/11/2026

Đơn vị tính/ Currency: VND

| STT<br>No. | Chỉ tiêu<br>Criteria | Kỳ báo cáo<br>This period<br>17/11/2026 | Kỳ trước<br>Last period<br>16/11/2026 |
|---|---|---|---|
| **1** | **Giá trị tài sản ròng**<br>**Net Asset Value** | | |
| 1,1 | của Quỹ ETF<br>of the ETF Fund | 252.642.158.341 | 253.601.770.020 |
| 1,2 | trên một lô chứng chỉ quỹ ETF<br>per lot of ETF Fund Certificate | 2.746.110.416 | 2.756.540.978 |
| 1,3 | trên một chứng chỉ quỹ<br>per ETF Fund Certificate | 27.461,10 | 27.565,40 |

**Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát**
Authorised Representative of Supervisory Bank

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM
CHI NHÁNH HÀ THÀNH
TP. HÀ NỘI

**Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Hà Thành**
**Vũ Minh Hồng**
Phó Giám đốc Phòng Giao dịch và dịch vụ chứng khoán

**Đại diện có thẩm quyền của Công ty Quản lý quỹ**
Authorised Representative of Fund Management Company

M.S.D.N: 0102333992 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN QUẢN LÝ QUỸ SSI
Q. HOÀN KIẾM - TP. HÀ NỘI

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Tô Thùy Linh

**Công ty TNHH Quản lý quỹ SSI**